

Bản án số 56/2020/ HS-ST  
Ngày: 07/5/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà L Thị Thanh Nhàn.

*Các hội thẩm nhân dân;* Ông Phạm Ngọc Lợi

Ông Lê Văn Tú.

**-Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Văn Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2020/TLST-HS, ngày 26 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2020/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn L** ( tên gọi khác: Không) - Sinh năm 1990; tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn B, xã Y1, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: ( không xác định được bố) và bà Phạm Thị C; Vợ, con; chưa có; Tiền án: Bản án số 24/2019/HSST ngày 30/7/2019, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, ra trại ngày 13/10/2019; tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 22/01/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

**- Người bào chữa:** Bà Bùi Thị Thanh T- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình. (Có mặt)

**- Bị hại:** Anh Vũ Văn B, sinh năm 1995, địa chỉ: Thôn H, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. ( Vắng mặt)

**- Người làm chứng:**

Anh Lê Văn T, sinh năm 1989 ( Vắng mặt)

Anh Phạm Hoàng H, sinh năm 1976 ( Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt nhau sau:

Phạm Văn L là đối tượng nghiện ma túy; khoảng 16 giờ 30 phút ngày 20/01/2020, Phạm Văn L đi xe ô tô Bus từ xã Y2, huyện Y đến thành phố Ninh Bình với mục đích trộm cắp tài sản, trước khi đi L mang theo 01 chiếc kéo làm công cụ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực ngã ba đường 30/6 giao nhau với đường Tuệ Tĩnh, phường N1, thành phố Ninh Bình, L xuống xe thuê xe ôm đi đến nhà văn hóa thôn H, xã N, thành phố Ninh Bình rồi đi bộ vào sân nhà văn hóa thôn H ngồi đợi trời tối để đi trộm cắp tài sản. Quá trình ở nhà văn hóa L thấy đoạn dây điện ở gốc cây gần ghế đá nên dùng chiếc kéo mang theo từ trước cắt 01 đoạn dây điện dài khoảng 02cm, tách phần cao su bọc bên ngoài lấy phần lõi dây đồng cắt vào trong túi áo. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, L đi bộ đến khu vực phòng trọ của anh Vũ Văn B sinh năm 1995 địa chỉ tại thôn H, xã N, thành phố Ninh Bình thì phát hiện thấy 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát 21E1 - 292.48 của anh Bính để trước cửa phòng trọ không khóa cổ, khóa càng và không có ai trông coi nên L vào dắt chiếc xe ra ngoài đường rồi dắt bộ đến nhà văn hóa thôn Hậu, dùng chiếc kéo tháo ốc bảo vệ mặt nạ phía trước xe, lấy đoạn dây đồng đấu nối dây dẫn điện nổ máy, sau đó điều khiển đi đến khu vực xã Y3, huyện Ý, tỉnh Nam Định gặp và mua của một người nam thanh niên không quen biết 01 túi ma túy đá với giá 300.000 đồng, mua được ma túy L điều khiển xe mô tô 21E1 - 292.48 đi về nhà bạn là anh Lê Văn T sinh năm 1989 trú tại xóm 2, xã Y1, huyện Y cất giấu tại lán xe trước cửa nhà anh T rồi đi lên tầng 2 vào phòng ngủ lấy gói ma túy đá ra sử dụng một phần, phần còn lại L cất giấu vào túi quần phía trước bên phải, sử dụng ma túy xong L ngủ tại tầng 2 nhà anh T.

Khoảng 8 giờ ngày 21/01/2020, Cơ quan ảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình phối hợp với công an xã Y1, huyện Y kiểm tra hành chính nhà anh Lê Văn T ở xóm 2, xã Y1, huyện Y phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đỏ đen bạc biển kiểm soát 21E1 - 292.48 dựng tại lán xe trước cửa ngôi nhà, kiểm tra phòng ngủ trên tầng 2 phát hiện thấy Phạm Văn L đang nằm nghỉ, trong phòng ngủ còn có một bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Quá trình làm việc Phạm Văn L đã khai nhận hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu đỏ đen bạc biển kiểm soát 21E1 - 292.48 và tự giác giao nộp 01 túi ma túy đá. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã thu giữ của Phạm Văn L 01 túi ni lon màu trắng kích thước (2x2)cm bên trong có chất tinh thể màu trắng; 01 chai nhựa màu xanh, có nắp màu đỏ gắn ống hút và 01 cốc bằng thủy tinh, 01 bật lửa ga màu xanh; 01 kéo bằng kim loại đã bị gãy hỏng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đỏ đen bạc biển kiểm soát 21E1 - 292.48.

Cân xác định trọng lượng chất tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Văn L có trọng lượng 0, 2298 gam ký hiệu M1 gửi đi giám định xác định loại ma túy, khối lượng ma túy.

Tại bản Kết luận định giá sản số 12 ngày 21/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Ninh Bình kết luận 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đỏ đen bạc biển kiểm soát 21E1 - 292.48 trị giá 13.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 59/KLGD-PC54-MT ngày 22/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,2298 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn trả mẫu vật giám định có khối lượng 0,1567 gam Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

Tại bản cáo trạng số 56/CT- VKS ngày 25/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo Phạm Văn L ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; Xử phạt: Phạm Văn L từ 18 (mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, và từ 15 (Mười lăm) đến 21 (hai mươi một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 22/01/2020. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật bên trong có chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định (0,1567 gam Methamphetamine).

01 chai nhựa màu xanh, có nắp màu đỏ, gắn ống hút bằng nhựa và 01 coóng bằng thủy tinh, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

01 bật lửa ga màu xanh, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

01 kéo bằng kim loại đã bị gãy hỏng.

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bài phát biểu của người bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn L xác định hành vi của bị cáo L bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự và truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử

xem xét áp dụng điểm r, s khoản 1, khoản 2, Điều 5; khoản 1, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo để tuyên bố bị cáo mức hình phạt đủ để răn đe bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận gì, nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và bài bào chữa của Luật sư và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh, hình phạt đối với bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai, của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản sự việc, vật chứng thu giữ, kết luận giám định số 59/KLGD-PC54-MT ngày 22/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐ ngày 21/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản - UBND thành phố Ninh Bình lời khai của bị hại, người làm chứng...Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/01/2020 tại khu vực phòng trọ của anh Vũ Văn B ở thôn H, xã N, thành phố Ninh Bình, Phạm Văn L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đỏ đen bạc

biển kiểm soát 21E1 -292.48 trị giá 13.000.000 đồng của anh Vũ Văn Bính. Hành vi của bị cáo Phạm Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Hồi 08 giờ ngày 21/01/2020 tại phòng ngủ trên tầng 2 nhà anh Lê Văn Tuấn ở xóm 2, xã Y2, huyện Y, Phạm Văn L có hành vi cất giấu 0,2298 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo Phạm Văn L đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, không những thế hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội

khác... Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác và tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để có tiền tiêu chích ma túy và tiêu sài cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên cần phải xử lý nghiêm minh buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự nhằm răn đe giáo dục bị cáo, làm gương cho những người khác và phòng ngừa chung trong nhân dân.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; khi bị bắt về tội Trộm cắp tài sản bị cáo đã tự giác giao nộp gói ma túy cho công an, tự thú hành vi trộm cắp tài sản của mình đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Phạm Văn L đã có 01 tiền án Tại bản án số 24 /2019/HSST ngày 30/7/2019 Tòa án nhân dân huyện Yên Mô xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 13/10/2019 chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý, do vậy bị cáo phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đối với cả hai tội để tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù đối với từng tội và tổng hợp hình phạt theo quy định.

Từ nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo.

[4] Các vấn đề khác:

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đỏ đen bạc biển kiểm soát 21E1 -292.48, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Vũ Văn B, nên Cơ quan cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Ninh Bình đã trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cho anh Vũ Văn B, anh B đã nhận lại và không có yêu cầu đề nghị gì.

- Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo khai mua của một người nam thanh niên không quen biết ở khu vực xã Y4, huyện Ý , tỉnh Nam Định, bị cáo không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể của người bán ma túy cho mình nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

- Về xử lý vật chứng:

Số ma túy loại Heroine thu giữ của bị cáo có khối lượng 0,2298 gam, sau khi lấy mẫu giám định (không hoàn trả mẫu vật) số còn lại 0,1567 gam cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong là vật Nhà nước cấm lưu hành, 01 chai nhựa màu xanh, có nắp

màu đỏ gắn ống hút và 01 coóng bằng thủy tinh, 01 bật lửa ga màu xanh; 01 kéo bằng kim loại đã bị gãy hỏng là đồ vật liên quan đến hành vi phạm tội của Phạm Văn L nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; tuy nhiên bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với tội “ Trộm cắp tài sản”;

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự của Bộ luật hình sự đối với tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: bị cáo Phạm Văn L phạm tội “ Trộm cắp tài sản” và tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Xử phạt: bị cáo Phạm Văn L: 15 ( Mười lăm) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”; 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 33 ( Ba mươi ba )tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 22/01/2020.

- Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật bên trong có chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định ( 0,1567 gam Methamphetamine).

01 chai nhựa màu xanh, có nắp màu đỏ, gắn ống hút bằng nhựa và 01 coóng bằng thủy tinh, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

01 bật lửa ga màu xanh, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

01 kéo bằng kim loại đã bị gãy hỏng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/ 4/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

- Về án phí: Bị cáo Phạm Văn L không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự: “Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND - TPNB;
- THADS - TPNB;
- THAHS;
- Công an TPNB;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn./.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đã ký**

**Lâm Thị Thanh Nhàn**